

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hứa Minh Thân;

Bà Lương Thị Phụng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn N1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 30 tháng 01 năm 1993 tại huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn P và bà Hà Thị V2; có vợ là Hà Thị T1 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không có; tiền sự: tại Quyết định số 26/2018/QĐ-TA ngày 06/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng, ngày 26/12/2019 bị cáo chấp hành xong; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2020 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Văn L1 – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nông Văn C. Địa chỉ: Thôn V3, xã L2, huyện V4, tỉnh Lạng Sơn (trước ngày 01/01/2021 là thôn

N2, xã L2, huyện V4, tỉnh Lạng Sơn). Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Triệu Văn T2. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Kiên T3. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 25/9/2020, Lý Văn N1 một mình đi bộ từ nhà ra khu vực vườn keo gần nhà hàng T4 thuộc thôn N3, thị trấn N4, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn mục đích tìm mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi, Lý Văn N1 gặp và mua ma túy với một người đàn ông tên Q (không biết họ, địa chỉ) khoảng 40 tuổi. Lý Văn N1 mua 500.000 (năm trăm nghìn) đồng được 01 (một) gói ma túy; Lý Văn N1 cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi về nhà. Đến nhà, Lý Văn N1 dùng lưỡi dao lam có chữ CROMA cắt ống hút nhựa màu vàng cam thành các đoạn có kích thước (01 x 0,3)cm, mở gói ma túy ra, dùng ống hút nhựa có một đầu vót nhọn, xúc ma túy vào các đoạn ống nhựa vừa cắt, dùng bật lửa hơi nóng, bịt kín hai đầu, được tổng cộng 06 (sáu) gói nhựa ma túy. Lý Văn N1 sử dụng 03 (ba) gói ma túy bằng hình thức chích, còn 03 (ba) gói ma túy cất giấu ở đầu giường trong phòng ngủ.

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 26/9/2020, Lý Văn N1 lấy 03 (ba) gói ma túy cất giấu ở đầu giường ngủ cầm trong lòng bàn tay, đi nhờ xe của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, địa chỉ) đến thị trấn N4 và đi bộ đến gốc nhãn cạnh ngôi nhà bỏ hoang thuộc thôn T5, thị trấn N4, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn mục đích bán ma túy cho người nghiện để kiếm lời. Đến nơi Lý Văn N1 lấy 01 (một) gói ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức chích; sau đó có Triệu Văn T2 sinh năm 1985, trú tại thôn N5, xã B, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn đến hỏi mua ma túy, Lý Văn N1 đã bán cho Triệu Văn T2 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Triệu Văn T2 nhận lấy gói ma túy mở ra sử dụng hết bằng hình thức chích tại đó. Khoảng ba phút sau, có Nông Văn C sinh năm 1978, trú tại thôn N2, xã L2, huyện V4, tỉnh Lạng Sơn đến gặp Lý Văn N1 hỏi mua một gói ma túy, Lý Văn N1 bán cho Nông Văn C 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Nông Văn C trả tiền, nhận gói ma túy, lấy mẫu giấy bạc màu vàng gói lại rồi để vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu HOÀN KIẾM cất vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, ngay lúc đó tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa 01 (một) gói nhựa màu vàng cam chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Nông Văn C”; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “HOÀN KIẾM”; số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của Lý Văn N1. Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, không có nắp pin, bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL của Lý Văn N1 và tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển

kiểm soát 12F7 – 13** của Nông Văn C.

Cùng ngày 26/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn N1 và thu giữ 02 (hai) ống hút nhựa màu vàng cam có kích thước (01 x 0,3)cm; 01 (một) ống hút nhựa màu vàng cam một đầu được vót nhọn, dài khoảng 04cm; 01 (một) lưỡi dao lam có chữ CROMA.

Tại Kết luận giám định số 292/KL-PC09, ngày 28/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,033 gam (đã trừ bì)”.

Tại Kết luận giám định số 350/KLGD-PC09 ngày 02/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật”.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là anh Nông Văn C 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 12F7 – 13**.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn N1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Triệu Văn T2 và Nông Văn C đều khai mỗi người được mua ma túy 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng với Lý Văn N1 như đã nêu ở trên. Anh Hà Kiến T3 khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận bản thân đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và biết là vi phạm pháp luật.

Nông Văn C khai được mua với Lý Văn N1 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng để sử dụng; đã nhận lại được tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F7 – 13** và không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Văn N1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lý Văn N1 từ 07 năm đến 08 năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “HOÀN KIẾM”; 02 (hai) ống hút nhựa màu vàng cam kích thước (01

x 0,3)cm; 01 (một) ống hút nhựa màu vàng cam một đầu được vót nhọn, dài khoảng 04cm; 01 (một) lưỡi dao lam có chữ CROMA. Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. Trả lại cho Lý Văn N1 01 (một) điện thoại bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt và xử lý vật chứng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức có phần hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo và không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 25/9/2020, Lý Văn N1 đã dùng 500.000 (năm trăm nghìn) đồng mua được một gói ma túy với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Lý Văn N1 đã chia nhỏ số ma túy ra được 06 (sáu) gói và sử dụng hết 04 (bốn) gói. Trong khoảng thời gian từ 10 giờ 20 phút đến 11 giờ ngày 26/9/2020, Lý Văn N1 đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi bán ma túy, bán cho Triệu Văn T2 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; sau đó khoảng 03 phút tiếp tục bán cho Nông Văn C 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn T5, thị trấn N4, huyện V1, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã thu giữ của Nông Văn C 01 (một) gói ma túy Heroine có khối lượng 0,033 gam (đã trừ bì). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn N1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội, nhưng chỉ vì để kiếm lời và có ma túy cho bản thân sử dụng, bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận xã hội, để thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong lại tiếp tục sử dụng ma túy; cho thấy bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh ngày 27/10/2020 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư và toàn bộ các vỏ bao gói, 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “HOÀN KIẾM” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không sử dụng được; 02 (hai) ống hút nhựa màu vàng cam kích thước (01 x 0,3)cm; 01 (một) ống hút nhựa màu vàng cam một đầu được vót nhọn, dài khoảng 04cm; 01 (một) lưỡi dao lam có chữ CROMA, bị cáo dùng vào việc phạm tội (chia nhỏ số ma túy để bán và sử dụng). Tịch thu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng của bị cáo Lý Văn N1 do bán ma túy mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động bên trong gắn 01 (một) sim, do không liên quan đến hành vi phạm tội. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12F7 – 13** không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nông Văn C là phù hợp với quy định.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn nhận thức có phần hạn chế, xét thấy, bị

cáo có trình độ văn hóa 09/12 và đã được lao động, học tập tại cơ sở cai nghiện bắt buộc nên không có căn cứ chấp nhận.

[11] Đối với người đàn ông tên Q bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ, địa chỉ, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[12] Những người đã mua ma túy với Lý Văn N1: Đối với Triệu Văn T2, Cơ quan điều tra không thu giữ được số ma túy nên không có cơ sở để xử lý; đối với Nông Văn C có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,033 gam Heroine (đã trừ bì) chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để quản lý theo quy định.

[13] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn N1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn N1 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Khối lượng ma túy còn lại sau giám định (0,019 gam chất ma túy Heroine) được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Nông Văn C” và toàn bộ các vỏ bao gói.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “HOÀN KIẾM”;

- 02 (hai) ống hút nhựa màu vàng cam kích thước (01 x 0,3)cm;

- 01 (một) ống hút nhựa màu vàng cam dài khoảng 04cm, một đầu được vót nhọn.

- 01 (một) lưỡi dao lam có chữ CROMA.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng đã tạm giữ của Lý Văn N1, được để trong 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “Tiền Lý Văn N1”.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lý Văn N1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, không có nắp pin, bên trong lắp 01 (một) sim VIETTEL.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V1, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/02/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn N1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V1, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V1, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh